

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUƠNG**

(V/v: chào bán chứng quyền có bảo đảm)

**HỘI ĐỒNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUƠNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (sau đây gọi là “Công ty” hoặc “TCBS”);
- Căn cứ Tờ trình của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương số 070406/25/TT-TCBS ngày 04/06/2025 về việc Chào bán chứng quyền có bảo đảm (“Tờ trình số 070406/25/TT-TCBS”);
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Công ty số 011606/25/BBKP-HĐQT-TCBS ngày 16/06/2025.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1** Thông qua việc chào bán chứng quyền đợt 2 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương với các thông tin nêu tại Phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này.
- Điều 2** Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng quyền tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và niêm yết chứng quyền trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“HOSE”) theo quy định của pháp luật.
- Điều 3** Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc thực hiện các công việc sau trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty:
- (i) Quyết định triển khai thực hiện chào bán chứng quyền, chào bán bổ sung chứng quyền và quyết định chi tiết việc chào bán chứng quyền được nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này, bao gồm nhưng không giới hạn ở những việc sau:
- Quyết định cách thức phân phối chứng quyền cho nhà đầu tư;



- Quyết định thời điểm và thời gian chào bán, phân phối chứng quyền cho nhà đầu tư;
 - Quyết định ngày phát hành, ngày đáo hạn chứng quyền;
 - Quyết định giá thực hiện, số lượng chào bán, giá chào bán, giá trị chào bán phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thị trường;
 - Thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để việc chào bán chứng quyền đúng quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
- (ii) Quyết định việc sửa đổi, bổ sung và thay đổi thông tin đối với từng loại chứng quyền chào bán để phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
- (iii) Phê duyệt và ký các tài liệu/văn bản/hồ sơ cần thiết để triển khai việc chào bán, đăng ký lưu ký và niêm yết chứng quyền;
- (iv) Quyết định giá trị tài sản bảo đảm, việc lựa chọn ngân hàng lưu ký, và ký hợp đồng, tài liệu với ngân hàng lưu ký để triển khai việc tiếp nhận, ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán và thực hiện các công việc khác theo quy định;
- (v) Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục khác liên quan đến chào bán, đăng ký lưu ký/hủy đăng ký lưu ký và niêm yết/hủy niêm yết chứng quyền.

Điều 4 Thông qua việc phê duyệt các chi phí cần thiết để hoàn thiện hồ sơ chào bán chứng quyền có bảo đảm, bao gồm nhưng không giới hạn ở những chi phí: phí, lệ phí, giá dịch vụ do cơ quan quản lý quy định, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn, công chứng, in ấn, đóng cuốn tài liệu thuê ngoài.

Điều 5 Triển khai thực hiện:

Bộ phận Tự doanh cổ phiếu và chứng khoán phái sinh phối hợp với Bộ phận Quản trị rủi ro, Bộ phận Kiểm tra, kiểm soát nội bộ và các bộ phận liên quan nhận diện, đánh giá và triển khai biện pháp giảm thiểu các vấn đề, rủi ro liên quan trong phạm vi chức năng nhiệm vụ khi chào bán chứng quyền (theo từng đợt/tổng thể triển khai sản phẩm) tuân thủ quy định pháp luật và quy định nội bộ Công ty.

Điều 6 Hiệu lực và thi hành:

- 6.1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 6.2. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng, ban, cá nhân có liên quan thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
KỶ THƯƠNG
Đ. CẦU GIẤY - TP HÀ NỘI

NGUYỄN XUÂN MINH



PHỤ LỤC 01: THÔNG TIN CHÀO BÁN CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM

* Ngày phát hành cụ thể, Giá thực hiện cụ thể, Giá chào bán cụ thể, Tổng giá trị chào bán cụ thể của chứng quyền sẽ được Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc ra quyết định tại thời điểm chào bán chứng quyền.

Tên chứng quyền: Chứng quyền ACB/TCBS/C/EU/6M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	ACB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	06 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	06 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (02 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	2.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 2.000.000.000 (hai tỷ) đồng đến 16.000.000.000 (mười sáu tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền ACB/TCBS/C/EU/9M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	ACB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	09 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	09 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (02 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	2.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 2.000.000.000 (hai tỷ) đồng đến 16.000.000.000 (mười sáu tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền ACB/TCBS/C/EU/12M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	ACB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	12 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	12 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (02 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	2.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 2.000.000.000 (hai tỷ) đồng đến 16.000.000.000 (mười sáu tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền FPT/TCBS/C/EU/6M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	FPT
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần FPT
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	06 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	06 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	10:1 (10 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 5.000.000.000 (năm tỷ) đồng đến 40.000.000.000 (bốn mươi tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền FPT/TCBS/C/EU/9M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	FPT
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần FPT
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	09 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	09 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	10:1 (10 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 5.000.000.000 (năm tỷ) đồng đến 40.000.000.000 (bốn mươi tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền FPT/TCBS/C/EU/12M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	FPT
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần FPT
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	12 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	12 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	10:1 (10 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 5.000.000.000 (năm tỷ) đồng đến 40.000.000.000 (bốn mươi tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền HPG/TCBS/C/EU/6M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	HPG
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	06 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	06 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	4:1 (04 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	8.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 8.000.000.000 (tám tỷ) đồng đến 64.000.000.000 (sáu mươi tư tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền HPG/TCBS/C/EU/9M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	HPG
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	09 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	09 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	4:1 (04 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	8.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 8.000.000.000 (tám tỷ) đồng đến 64.000.000.000 (sáu mươi tư tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền HPG/TCBS/C/EU/12M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	HPG
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	12 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	12 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	4:1 (04 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	8.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 8.000.000.000 (tám tỷ) đồng đến 64.000.000.000 (sáu mươi tư tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền MBB/TCBS/C/EU/6M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	MBB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	06 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	06 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (02 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền MBB/TCBS/C/EU/9M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	MBB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	09 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	09 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (02 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền MBB/TCBS/C/EU/12M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	MBB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	12 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	12 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (02 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền MWG/TCBS/C/EU/6M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	MWG
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	06 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	06 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	5:1 (05 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền MWG/TCBS/C/EU/9M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	MWG
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	09 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	09 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	5:1 (05 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền MWG/TCBS/C/EU/12M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	MWG
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	12 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	12 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	5:1 (05 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền STB/TCBS/C/EU/6M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	STB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	06 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	06 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	4:1 (04 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền STB/TCBS/C/EU/9M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	STB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	09 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	09 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	4:1 (04 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền STB/TCBS/C/EU/12M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	STB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	12 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	12 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	4:1 (04 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền VHM/TCBS/C/EU/6M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	VHM
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Vinhomes
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	06 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	06 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	8:1 (08 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền VHM/TCBS/C/EU/9M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	VHM
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Vinhomes
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	09 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	09 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	8:1 (08 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền VHM/TCBS/C/EU/12M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	VHM
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Vinhomes
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	12 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	12 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	8:1 (08 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	4.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 4.000.000.000 (bốn tỷ) đồng đến 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền VPB/TCBS/C/EU/6M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	VPB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	06 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	06 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (02 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	3.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 3.000.000.000 (ba tỷ) đồng đến 24.000.000.000 (hai mươi tư tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền VPB/TCBS/C/EU/9M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	VPB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	09 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	09 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (02 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	3.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 3.000.000.000 (ba tỷ) đồng đến 24.000.000.000 (hai mươi tư tỷ) đồng



Tên chứng quyền: Chứng quyền VPB/TCBS/C/EU/12M/CASH/02

Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	VPB
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng
Loại chứng quyền:	Chứng quyền mua
Kiểu thực hiện:	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Thanh toán tiền
Thời hạn:	12 tháng
Thời hạn hoàn thành phân phối chứng quyền dự kiến:	Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm từ UBCK
Ngày phát hành dự kiến(*):	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm
Ngày niêm yết dự kiến:	Dự kiến trong quý 2 năm 2025 đến quý 4 năm 2025
Ngày đáo hạn dự kiến:	12 tháng kể từ ngày phát hành
Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến:	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (02 chứng quyền đổi 01 cổ phiếu)
Giá thực hiện dự kiến(*):	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở tại ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%
Tài sản bảo đảm thanh toán:	Tiền mặt, tiền gửi có kỳ hạn hoặc chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán
Tổng số lượng chào bán:	3.000.000 chứng quyền
Giá chào bán dự kiến(*):	Trong khoảng giá từ 1.000 (một nghìn) đồng/chứng quyền đến 8.000 (tám nghìn) đồng/chứng quyền.
Tổng giá trị chào bán(*):	Trong khoảng giá từ 3.000.000.000 (ba tỷ) đồng đến 24.000.000.000 (hai mươi tư tỷ) đồng

